**Đề viết số 1**

**Task 2: Nowadays, salaries of sport athletes such as footballers and tennis players are 10 times higher than those of teachers. Many people think that athletes' salaries are high because of the long time to practice and a lot of injuries. Others think that other professions such as teachers, doctors, and policemen also deserve higher salaries.**

**What is your opinion?**

Dàn ý Bài Viết mẫuviết bài

Bài viết mẫu

**Sample**

These days, unequal pay among different professions has been a heated topic in society. While some people claim that athletes deserve to receive high salary because of their great effort in work, others are of the opinion that careers like teachers, doctors and policemen should get the high income due to their contribution. My essay will dissect both sides of this issue and give my personal view.

*Ngày nay, việc trả lương không công bằng giữa các ngành nghề khác nhau là một chủ đề được quan tâm trong xã hội. Trong khi một số người cho rằng các vận động viên xứng đáng nhận được mức lương cao vì sự nỗ lực rất lớn của họ trong công việc, thì những người khác lại cho rằng các nghề nghiệp như giáo viên, bác sĩ và cảnh sát nên có thu nhập cao do sự cống hiến của họ. Bài luận của tôi sẽ phân tích cả hai mặt của vấn đề này và đưa ra quan điểm cá nhân của tôi.*

On the one hand, it is apparent that being athletes should be a well-paid job due to some reasons. The first one is that some athletes can get more income from other sources besides their main job. For instance, some well-known football players can make money through endorsement, event participation and so on. Moreover, sportspeople often have shorter career compared to other professions. To make it clear, an athlete may retire in his early 35s while a doctor may work until he is 60. Last but not least, they may suffer from serious injuries when taking part in competitions. Obviously, some athletes have to spend a huge amount of time recovering from the hurt they encounter, some become a burden for family, therefore, high salary can partly compensate for their loss.

*Một mặt, có một điều rõ ràng là vận động viên được trả lương cao bởi vì một số lý do. Lý do đầu tiên đó là một số vận động viên có thể có thêm thu nhập từ các nguồn khác ngoài công việc chính của họ. Ví dụ, một số cầu thủ bóng đá nổi tiếng có thể kiếm tiền thông qua quảng cáo, tham gia sự kiện, v.v. Hơn nữa, những người chơi thể thao thường có sự nghiệp ngắn hơn so với các ngành nghề khác. Ví dụ, một vận động viên có thể nghỉ hưu ở độ tuổi 35 trong khi một bác sĩ có thể làm việc cho đến khi anh ta 60 tuổi. Cuối cùng, họ có thể bị chấn thương nghiêm trọng khi tham gia các cuộc thi. Có một điều rõ ràng là một số vận động viên phải dành rất nhiều thời gian để phục hồi sau những chấn thương mà họ gặp phải, một số trở thành gánh nặng cho gia đình, do đó, mức lương cao có thể bù đắp một phần cho sự mất mát của họ.*

On the other hand, other professions had better get deserving income due to their effort in developing society and assisting others. First and foremost, teachers play a crucial part in educating and training labour resources which make a great contribution to the development of the country. Furthermore, doctors are important as they are those who save people’s lives and improve human well-being. Finally, policemen contribute to ensuring the safety of people and the security of society.

*Mặt khác, các ngành nghề khác nên có thu nhập xứng đáng hơn vì nỗ lực của họ trong việc phát triển xã hội và giúp đỡ người khác. Trước hết, giáo viên đóng một vai trò quan trọng trong việc giáo dục và đào tạo nguồn lực lao động, đóng góp rất lớn cho sự phát triển của đất nước. Hơn nữa, các bác sĩ rất quan trọng vì họ là những người cứu sống mọi người và cải thiện sức khỏe của con người. Cuối cùng, cảnh sát góp phần đảm bảo an toàn cho người dân và an ninh xã hội.*

All things considered, each profession definitely has its indispensable role. From my point of view, they should receive the salary which is appropriate to their contribution to society.

*Tóm lại, mỗi ngành nghề đều đóng vai trò quan trọng nhất định. Theo quan điểm của tôi, họ nên nhận được mức lương phù hợp với đóng góp của mình cho xã hội.*

**Đề viết số 2**

**When choosing a job, people often consider between job satisfaction and high salary. Many of us agree that job satisfaction is more important than high salary. When we love our job, we will devote time and effort to it, thereby gaining success. It is obvious that we get salary monthly, but we receive job satisfaction daily and even forever.**

**Do you agree or disagree with this idea?**

**Dàn ý Bài Viết mẫuviết bài**

**Bài viết mẫu**

In contemporary society, people have to consider various factors when choosing a job. Some people claim that the satisfaction they gain in work is much more crucial than the high-paying salary they get. From my point of view, both job satisfaction and high salary are equally important because of some reasons as follows.

*Trong xã hội đương đại, mọi người phải cân nhắc các yếu tố khác nhau khi lựa chọn công việc. Một số người cho rằng sự hài lòng mà họ đạt được trong công việc quan trọng hơn nhiều so với mức lương cao mà họ nhận được. Theo quan điểm của tôi, cả sự hài lòng trong công việc và mức lương cao đều quan trọng như nhau vì một số lý do như sau.*

The feeling of satisfaction benefits people a lot in their career. One of the most obvious causes is that it may put employees in a good mood. Being satisfied with job motivates them to work better, as a result, their work efficiency and productivity increase. Besides, it contributes to forming a friendly working environment. Added to that, satisfaction in job enables people to release stress. It is obvious that in this competitive world, some people may be under a lot of work pressure, therefore, job satisfaction can help them to overcome challenges with enjoyment. As a consequence, their health becomes better and they live a happier life.

*Cảm giác hài lòng mang lại cho mọi người rất nhiều lợi ích trong công việc. Một trong những nguyên nhân rõ ràng nhất là nó có thể giúp nhân viên có tâm trạng tốt. Việc hài lòng với công việc thúc đẩy họ làm việc tốt hơn, kết quả là hiệu quả công việc và năng suất của họ tăng lên. Bên cạnh đó, nó góp phần hình thành một môi trường làm việc thân thiện. Thêm vào đó, sự hài lòng trong công việc cho phép mọi người giảm căng thẳng. Có một điều rất dễ nhận thấy đó là trong thế giới cạnh tranh này, một số người có thể phải chịu nhiều áp lực công việc, do đó, sự hài lòng trong công việc có thể giúp họ vượt qua những thử thách với niềm vui thích. Nhờ đó, sức khỏe của họ trở nên tốt hơn và họ sống một cuộc sống hạnh phúc hơn.*

High income also plays an important role in people’s life. First of all, people need to get a well-paid job to cover living expenses such as food, accommodation, monthly bills and so on. Moreover, a good salary can ensure a better life for themselves and their family. For example, people can get access to better medical services and give their children a better education. Besides, some money can be used to save for the future. Last but not least, money is one of the most crucial criteria to create job satisfaction. The more money people earn, the more satisfied they feel with the job.

*Thu nhập cao cũng đóng một vai trò quan trọng trong cuộc sống của mọi người. Đầu tiên, mọi người cần có một công việc với mức lương cao để trang trải chi phí sinh hoạt như đồ ăn, nơi ở, hóa đơn hàng tháng, v.v. Hơn nữa, một mức lương tốt có thể đảm bảo một cuộc sống tốt hơn cho bản thân và gia đình họ. Ví dụ, mọi người có thể tiếp cận với các dịch vụ y tế tốt hơn và đem đến cho con cái họ một nền giáo dục tốt hơn. Bên cạnh đó, một số tiền có thể được sử dụng để tiết kiệm cho tương lai. Cuối cùng, tiền là một trong những tiêu chí quan trọng nhất để tạo ra sự hài lòng trong công việc. Càng kiếm được nhiều tiền, họ càng cảm thấy hài lòng với công việc.*

In conclusion, each person will make their own decisions to choose between job satisfaction and high salary when applying for a job. From my perspective, the satisfaction is of great importance to work effectively.

*Tóm lại, mỗi người sẽ tự đưa ra quyết định để lựa chọn giữa sự hài lòng trong công việc và mức lương cao khi đi xin việc. Theo quan điểm của tôi, sự hài lòng rất quan trọng để làm việc hiệu quả.*

**Đề viết số 3**

Read the following extract

*Traffic jams are becoming a huge problem for many major cities. Effort has been made to cope with it, for example, the construction of new bridges, the situation seems not to change much.*

Write an essay to discuss the causes of traffic jams and suggest some solutions.

You should write at least 250 words. Your response will be evaluated in terms of Task Fulfillment, Organization, Vocabulary, and Grammar.

**Dàn ý Bài Viết mẫuviết bài**

**Bài viết mẫu**

Traffic congestion is one of the most serious problems that almost every country in the world is facing now. A number of solutions have been proposed to tackle the problems, namely building new bridges but outcomes are not desirable. This essay will describe some reasons for traffic jams and suggest several solutions to combat them.

*Tắc đường là một trong những vấn đề nghiêm trọng mà mọi quốc gia trên thế giới đang phải đối mặt. Nhiều giải pháp đã được đề xuất để giải quyết vấn đề ví dụ như xây cầu mới nhưng kết quả không được như mong muốn. Bài luận này sẽ miêu tả một số nguyên nhân của tắc đường và gợi ý một vài giải pháp để giải quyết vấn đề.*

It is obvious that traffic jams are caused by several factors. **One clear reason is that** the number of vehicles is on the increase. Nowadays people rely mainly on private vehicles to move around. Take Vietnam for example. Most people travel to and from work by motorbikes and there has been a considerable increase in the number of cars in the past few years. **Furthermore**, traffic congestion also results from out-of-date traffic infrastructures. For instance, some streets or roads are so small that they cannot accommodate the increasing number of vehicles. As a result, long lines of traffic are common even not during peak hours. Last but not least, some people do not obey traffic rules, which leads to traffic standstill.

*Rõ ràng là tắc đường là do một vài nguyên nhân. Một lí do rõ ràng là số lượng xe cộ ngày càng gia tăng. Ngày nay mọi người phụ thuộc chủ yếu vào phương tiện cá nhân để di chuyển. Lấy Việt Nam làm ví dụ. Hầu hết mọi người đi làm bằng xe máy và có sự gia tăng đáng kể số lượng xe ô tô trong những năm qua. Hơn nữa, tắc đường còn do cơ sở hạ tầng lỗi thời. Ví dụ như một số tuyến đường và phố nhỏ đến nỗi mà chúng không thể tải được số lượng xe cộ ngày càng gia tăng. Do vậy, hàng dài xe cộ là cảnh tượng phổ biến thậm chí không phải trong giờ cao điểm. Cuối cùng, một số người không tuân thủ luật giao thông, dẫn đến giao thông ngưng trệ.*

Clear measures should be taken in order to tackle the problem of traffic jams. **One solution is**for the government to improve public transport. It is important that the State make public transport more reliable and affordable so that more people will depend on it as a main means of transport. **A further step is** that the Government could impose high taxes on private vehicles, especially cars. By doing this, people are discouraged to travel by those and choose public transport instead. They could also invest more in widening roads and constructing new bridges. **Finally**, heavy fines should be given to people who break traffic laws. As a consequence, people would strictly observe traffic rules.

*Các giải pháp cần được thực hiện để giải quyết vấn đề tắc đường. Chính phủ cần cải thiện giao thông công cộng. Điều quan trọng là Nhà nước biến giao thông cộng cộng trở nên đáng tin cậy và rẻ hơn để mà có nhiều người sẽ phụ thuộc vào đó như là phương tiện đi lại. Một biện pháp nữa là chính phủ áp thuế cao lên phương tiện cá nhận đặc biệt là ô tô. Bằng cách làm này, mọi người sẽ cảm thấy nản khi đi bằng phương tiện cá nhân và chọn phương tiện công cộng. Họ cũng có thể đầu tư hơn vào mở rộng đường xá và xây những cây cầu mới. Cuối cùng, cần có những hình phạt nặng dành cho những người vi phạm luật giao thông. Do vậy, mọi người sẽ nghiêm túc tuân thủ luật giao thông.*

In conclusion, the problem of traffic jams is really worrying and only when strict actions are taken, can the problem be solved.

*Tóm lại, vấn đề tắc đường đang thực sự đáng lo ngại và chỉ khi những hành động nghiêm túc được thực hiện thì vấn đề này mới được giải quyết.*

**Đề viết số 4**

Read the following extract

*Recently, the role of men and women in the family has changed. Men tend to spend more time taking care of their family. Women go to work and pursue their careers. Is this a positive or negative development? Give your opinion.*

You should write at least 250 words. Your response will be evaluated in terms of Task Fulfilment, Organization, Vocabulary, and Grammar.

**Dàn ý Bài Viết mẫuviết bài**

**Bài viết mẫu**

In recent years, it is true that there have been many changes in the role of men and women in the family. While men take on the role of househusband, more women have chances to develop their careers. In my opinion, this is a positive trend.

*Trong những năm gần đây, đúng là có nhiều thay đổi trong vai trò của nam giới và nữ giới trong gia đình. Trong khi nam giới đóng vai trò là người chồng nội trợ, có nhiều phụ nữ có cơ hội phát triển sự nghiệp. Theo tôi, đây là một xu hướng tích cực.*

In the first place, role changes in modern families bring a number of benefits to families. It is delighted that women are given the opportunity to go to work instead of having worked as housewives. They can pursue their occupation and make their dreams come true. Besides, when they are financially independent, they tend to have their own decisions. Furthermore, when women go to work, they can make money to cover the rising costs of the modern life. Another merit is that when more men involve in household chores, childcare and children’s upbringing, children can not only receive love from their mothers but also from their fathers. Moreover, family members can have more time to spend with each other. As a result, they can become closer.

*Đầu tiên, sự thay đổi về vai trò trong gia đình hiện đại mang lại nhiều lợi ích cho gia đình. Thật vui khi phụ nữ được trao cơ hội đi làm việc thay vì làm các bà nội trợ. Họ có thể theo đuổi nghề nghiệp và biến ước mơ thành sự thực. Bên cạnh đó, khi họ độc lập về tài chính, họ có xu hướng tự quyết định. Hơn nữa, khi phụ nữ đi làm, họ có thể kiếm tiền để trang trải chi phí ngày càng gia tăng trong xã hội hiện đại. Một lợi ích khác là khi nam giới tham gia vào các công việc nhà cửa, chăm sóc, nuôi dạy con cái, trẻ em không chỉ nhận được tình yêu của người mẹ mà còn của người cha. Hơn nữa các thành viên trong gia đình có thể có thêm thời gian dành cho nhau. Do đó, họ có thể trở nên thân mật hơn.*

Furthermore, that the roles of men and women in the family have changed can lead to a number of merits to the society and they demonstrate a good model of family. First and foremost, when women go to work, they can earn more money and help the economy boost more. It is obvious that women’s participation in the workplace will definitely make plenty of contribution to many companies and to the society. Another reason is that many jobs can be fulfilled much better by women than by men, for example, sewing. When tasks are assigned to suitable employees, companies can gain higher productivity.

*Thêm vào đó, sự thay đổi về vai trò của nam giới và nữ giới trong gia đình có thể dẫn tới nhiều lợi ích cho xã hội và thể hiện một mẫu hình gia đình lý tưởng. Đầu tiên, khi phụ nữ đi làm, họ có thể kiếm tiền và giúp nền kinh tế tăng trưởng hơn. Rõ ràng là sự tham gia của phụ nữ ở nơi làm việc chắc chắn sẽ đóng góp nhiều cho các công ty và cho xã hội. Một lý do khác, phụ nữ có thể hoàn thành nhiều công việc tốt hơn nam giới, ví dụ như vay vá. Khi các công việc được giao cho đúng người, công ty có thể đạt được sản lượng cao hơn.*

In conclusion, the changing roles of men and women in the family are a result of wider changes in society, and I believe that these developments are desirable.

*Tóm lại, sự thay đổi trong vai trò của phụ nữ và nam giới trong gia đình là kết quả của những sự thay đổi lớn lao hơn trong xã hội và tôi tin rằng những sự phát triển này là điều mọi người mong muốn.*

**Đề viết số 5**

Read the following extract.

*Some people believe the aim of university education is to help graduates get better jobs. Others believe there are much wider benefits of university education for both individuals and society.*

Discuss both views and give your opinion.

You should write at least 250 words. Your response will be evaluated in terms of Task Fulfilment, Organization, Vocabulary, and Grammar.

**Dàn ý Bài Viết mẫuviết bài**

**Bài viết mẫu**

These days, more and more people are making the choice to go to university. While some people believe that the only purpose of a university education is to improve job prospects, others think that society and the individuals benefit in much broader ways.

*Ngày nay ngày càng nhiều người lựa chọn đi học đại học. Trong khi một số người tin rằng mục đích duy nhất của việc học đại học là cải thiện tiềm năng công việc, những người khác nghĩ rằng xã hội và cá nhân thu được nhiều lợi ích hơn.*

On the one hand, one of the main aims of university is to secure a better job. It is obvious that university education provides students with useful information which is necessary for their future jobs in different fields. Knowledge gained during university attendance is of great value to graduates after leaving university. Another reason is that in the knowledge-based economy, employers seem to appreciate those with higher education. As a result, graduates seem to be more attractive to potential recruiters than others who do not.

*Một mặt thì, một trong những mục đích chính của đại học là đảm bảo một cuộc sống tốt hơn. Rõ ràng rằng giáo dục đại học cung cấp cho sinh viên những kiến thức hữu ích cần thiết cho công việc trong tương lai của họ ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Kiến thức thu được khi học đại học rất có giá trị với sinh viên tốt nghiệp sau khi ra trường. Một lí do khác là trong nền kinh tế tri thức, nhà tuyển dụng dường như đánh giá cao những người học cao học. Kết quả là, sinh viên tốt nghiệp dường như hấp dẫn với những nhà tuyển dụng tiềm năng hơn những người không có bằng cấp.*

However, there are other benefits for individuals and society. Firstly, the independence of living away from home is a pro because it helps the students develop better social skills and improve as a person. Another merit is that many students will have to leave their families, live in halls of residence and meet new friends. As a result, they become more mature and confident, which enables them to live more fulfilling lives. Secondly, society will gain from the contribution that the graduates can make to the economy. We are living in a very competitive world, so countries need educated people in order to compete and prosper.

*Tuy nhiên, có nhiều lợi ích khác dành cho cá nhân và xã hội. Đầu tiên, việc tự lập khi sống xa nhà là một lợi thế bởi vì nó giúp sinh viên phát triển các kỹ năng xã hội và cải thiện bản thân. Một lợi ích khác là nhiều sinh viên sẽ phải rời xa nhà, sống trong ký túc xá và gặp gỡ bạn bè mới. Kết quả là họ trở nên trưởng thành và tự tin hơn, cho phép họ có cuộc sống hoàn thiện hơn. Thứ hai, xã hội sẽ nhận được nhiều sự đóng góp của sinh viên cho nền kinh tế. Chúng ta đang sống trong một thế giới đầy cạnh tranh bởi vậy các quốc gia cần những người được đào tạo để cạnh tranh và thịnh vượng.*

In conclusion, I believe that although a main aim of university education is to get the best job, there are clearly further benefits. If we continue to promote and encourage university attendance, it will lead to a better future for individuals and society.

*Tóm lại, tôi tin rằng mặc dù mục đích chính của giáo dục đại học là có một công việc tốt nhất, rõ ràng là có những lợi ích khác. Nếu chúng ta tiếp tục thúc đẩy và khuyến khích giáo dục đại học thì nó sẽ dẫn tới một tương lai tốt đẹp hơn cho cả cá nhân và xã hội.*

**Đề viết số 6**

You should spend about 40 minutes on this task.

Read the following extract.

*Nowadays an increasing number of Vietnamese students study in a foreign country. While studying abroad is considered a life-transforming opportunity for many students, there are numerous challenges awaiting them.*

*What are your views on this?*

You should write at least 250 words. Your response will be evaluated in terms of Task Fulfilment, Organization, Vocabulary, and Grammar.

**Dàn ý Bài Viết mẫuviết bài**

**Bài viết mẫu**

**Phân tích đề bài:**

Đề bài thuộc thể loại Opinion, trình bày quan điểm về một vấn đề

**Một số ý lớn**

Advantages:

-        Offer better courses

*Cung cấp khóa học tốt hơn*

+ seek for better employment opportunities (=find a better job)

*tìm kiếm cơ hội nghề nghiệp tốt hơn*

+ have a higher standard of living in the future

*đạt chất lượng cuộc sống cao hơn trong tương lai*

-        Be more independent

*Trở nên tự độc lập hơn*

+ do everything by themselves (doing housework, managing time, money)

*Tự làm được mọi thứ (làm việc nhà, quản lý thời gian và tiền bạc)*

+ become more mature and more chances to lead a successful life later.

*Trở nên trưởng thành hơn và có nhiều cơ hội thành công trong cuộc sống hơn*

Disadvantages:

-        Cause homesickness

*Nhớ nhà*

-        Have problem of learning a foreign language or meeting culture shock

*Gặp khó khăn khi học tiếng nước ngoài hoặc gặp phải cú sốc văn hóa*

**Sample essay**

Today a big number of Vietnamese students choose to study abroad. While I accept that overseas courses change students’ life in the future for the better, I also believe that students have to face up with a variety of obstacles.

*Ngày nay nhiều sinh viên Việt Nam chọn đi du học. Trong khi tôi cho rằng các khóa học ở nước ngoài khiến cuộc sống của sinh viên tốt hơn trong tương lai tôi cũng tin rằng sinh viên phải đối mặt với nhiều thử thách.*

**On the one hand**, studying abroad helps students have a better life in the future. It is true that foreign countries often offer better courses than those in their homeland. As a result, students are able to obtain foreign degrees which allow them to seek for better employment opportunities in the upcoming time. A well-paid job will ensure a higher standard of living. **Another reason is**that when students learn in another country, they can be more independent. Because they live on their own, they have to learn how to do everything by themselves, for example, doing housework or managing their time and money and so on. Therefore, they will become more mature and have more chances to lead a successful life later.  **Finally**, studying in another country enables learners to study a foreign language, which might aid them to find a job with higher salary in a foreign company.

*Một mặt thì, học ở nước ngoài giúp sinh viên có một cuộc sống tốt hơn trong tương lai. Đúng là nước ngoài thường cung cấp các khóa học tốt hơn các khóa học ở quê nhà. Do đó, sinh viên có thể kiếm được tấm bằng nước ngoài cho phép họ tìm kiếm cơ hội nghề nghiệp tốt hơn trong thời gian tới. Một công việc được trả lương cao sẽ đảm bảo chất lượng cuộc sống tốt hơn. Một lí do khác là khi sinh viên học ở một nước khác, họ có thể trở nên độc lập hơn. Vì họ sống tự lập, họ phải học cách làm mọi thứ ví dụ như làm việc nhà, quản lý thời gian và tiền bạc. Do đó, họ sẽ trở nên trưởng thành hơn và có nhiều cơ hội để sống một cuộc đời thành công sau này. Cuối cùng, học ở nước ngoài cho phép học viên học một ngoại ngữ mà có thể trợ giúp họ tìm kiếm công việc với mức lương cao hơn ở một công ty nước ngoài.*

**On the other hand**, I also support the view that overseas students usually encounter plenty of difficulties. **The first disadvantage is that** living alone in an unfamiliar culture can cause homesickness.  Some students might miss their families so much that it can badly affect their study. **Moreover**, learning a foreign language can be a challenge to many students and culture shock is a common problem, too. **However**, this can be solved if students are well prepared in advance, for example, taking an English course to master the target language and collecting as much information as possible about the destination country.

*Mặt khác, tôi cũng đồng ý với quan điểm rằng du học sinh thường gặp phải nhiều khó khăn. Nhược điểm đầu tiên là sống một mình ở một nền văn hóa xa lạ có thể dẫn đến nhớ nhà. Một số sinh viên có thể nhớ gia đình nhiều đến mức nó ảnh hưởng đến việc học tập của họ. Hơn nữa, học một ngoại ngữ có thể là một thử thách với nhiều người và sốc văn hóa cũng là một vấn đề thường gặp. Tuy nhiên, điều đó có thể được giải quyết nếu sinh viên chuẩn bị từ trước, ví dụ như tham gia một khóa học tiếng Anh để nắm vững ngôn ngữ và thu thập càng nhiều thông tin về điểm đến càng tốt.*

All in all, it can be clearly seen that the pros of studying abroad outweigh the cons. Provided that students expect difficulties and overcome them, they can succeed in the future.

*Tóm lại, có thể thấy rằng lợi ích của việc đi du học nhiều hơn bất lợi. Miễn là sinh viên lường trước được những khó khan và vượt qua chúng, họ có thể thành công trong tương lai.*

**Đề viết số 7**

Read the following extract about overpopulation in big cities

*“54 per cent of the world’s population lives in urban areas, a proportion that is expected to increase to 66 per cent by 2050. Projections show that urbanization combined with the overall growth of the world’s population could add another 2.5 billion people to urban populations by 2050, with close to 90 percent of the increase concentrated in Asia and Africa, according to a new United Nations report launched today.”*

Discuss the effects of overpopulation in big cities and suggest some solutions.

You should write at least 250 words. Your response will be evaluated in terms of Task Fulfilment, Organization, Vocabulary, and Grammar.’

**Dàn ý Bài Viết mẫuviết bài**

**Bài viết mẫu**

Overpopulation has become one of the most serious problems in urban areas. According to a report by the United Nations, about half of the world’s population lives in cities and it is estimated that the figure will reach 66% by 2050. This essay will describe the problem of overpopulation in urban areas and suggest possible solutions to tackle them.

*Bùng nổ dân số đã trở thành một trong những vấn đề nghiêm trọng nhất ở thành phố. Theo như một báo cáo của Liên hợp quốc, khoảng một nửa dân số sống ở thành phố và dự đoán con số này sẽ tăng lên 66% vào năm 2050. Bài luận này sẽ miêu tả vấn đề bùng nổ dân số ở khu vực đô thị và gợi ý các giải pháp để giải quyết vấn đề.*

It is obvious that being too overcrowded has many negative effects. **Firstly**, overpopulation leads to environmental problems such as air, water, noise pollution simply because there are too many people living in the area. **Another worrying trend** is the depletion of natural resources as the Earth cannot produce enough water and food for such an increasing population. **Finally**, being overpopulated also causes social issues. One of the most critical concerns is the high unemployment rate, which results in higher crime rates as the unemployed cannot make money to support themselves.

*Rõ ràng rằng bùng nổ dân số có nhiều ảnh hưởng tiêu cực. Đầu tiên, bùng nổ dân số dẫn đến các vấn đề môi trường như ô nhiễm không khí, nước và tiếng ồn đơn giản bởi vì có quá nhiều người sống ở trong khu vực đó. Một xu hướng đáng lo ngại nữa là sự kiệt quệ các nguồn tài nguyên nhiên nhiên vì trái đất không thể sản xuất đủ nước và thức ăn cho dân số ngày càng tăng lên. Cuối cùng, bùng nổ dân số cũng gây ra các vấn đề xã hội. MỘt trong những mối bận tâm lớn nhất là tỉ lệ thất nghiệp cao, dẫn đến tỉ lệ tội phạm cao hơn vì người thất nghiệp không nghiệp được tiền để nuôi sống bản thân.*

Measures should be taken in order to combat with these problems. **Firstly**, government should provide people with better education especially in efficient family planning. As a result, the birthrate is low, which means fewer people are born every day.  **Another solution** is for the government to make country life better so that fewer people migrate from the countryside to cities. **For example**, they could upgrade facilities like the cinemas, healthcare facilities, shopping malls and so on. At the same time, it can help if the government moves more companies to the countryside so that people can easily find jobs.

*Các biện pháp cần được thực hiện để đối mặt với các vấn đề này. Đầu tiên, chính phủ cần giáo dục người dân tốt hơn đặc biệt là về kế hoạch hóa gia đình hiệu quả. Do đó, tỉ lệ sinh thấp đồng nghĩa với việc sẽ có ít trẻ em được sinh ra mỗi ngày. Một giải pháp nữa là chính phủ phải làm cho cuộc sống ở nông thôn tốt hơn để ít người chuyển từ nông thôn ra thành phố. Ví dụ, họ có thể nâng cấp cơ sở vật chất như rạp chiếu phim, các cơ sở chăm sóc sức khỏe, trung tâm mua sắm…Đồng thời, chính phủ có thể di dời các công ty về nông thôn để mà mọi người có thể dễ dàng tìm việc ở đó.*

I believe that only these suggested steps are taken, can the problem of overpopulation be improved.

*Tôi tin rằng chỉ khi những biện pháp được gợi ý này được thực hiện thì vấn đề bùng nổ dân số mới được cải thiện.*

**Đề viết số 8**

 Read the following extract about unemployment

*Today, more school leavers have difficulty in finding jobs. In the UK, recent survey findings show that one million people aged 16-25 are out of work, even though many of them have been looking for jobs for a long time. Unemployment among young people is considered one of the most serious social problems.*

Discuss the effects of rising unemployment among young adults and suggest some solutions.

You should write at least 250 words. Your response will be evaluated in terms of Task Fulfilment, Organization, Vocabulary, and Grammar.

**Dàn ý Bài Viết mẫuviết bài**

**Bài viết mẫu**

Nowadays job crisis becomes one of the most critical problems in almost every country in the world, especial among young people. According to a survey in the UK, one million people who are between 16 and 25 are unable to find a job although many of whom have been looking for employment for a long time. This essay will describe the effects of unemployment and propose several solutions to overcome them.

*Ngày nay khủng hoảng công việc trở thành một trong những vấn đề nghiêm trọng nhất ở hầu hết mọi quốc gia trên thế giới, đặc biệt thất nghiệp ở người trẻ. Theo như một nghiên cứu ở Anh, một triệu người trong độ tuổi từ 16 đến 25 không thể tìm được việc làm mặc dù nhiều người trong số họ đã tìm việc từ rất lâu rồi. Bài luận này sẽ miêu tả về ảnh hưởng của thất nghiệp và đề xuất một vài giải pháp để vượt qua vấn đề này.*

Unemployment leads to serious consequences to both individuals and society. **On personal perspective**, being jobless causes frustration and stress to the unemployed. After leaving school, many graduates have to earn money to support themselves. However, being out of work means that they are unable to make any money, which makes them frustrated. **Another worrying effect of unemployment is that** the jobless might forget knowledge and skills that they have learned at school. Obviously, theory without being put into practice will fade into oblivion day by day. **Furthermore**, unemployment also has a negative impact on the society. When people are out of work, they may become involved in crime as means to get money. For example, some might steal things or go shoplifting.

*Thất nghiệp dẫn đến nhiều hệ quả nghiêm trọng cho cả cá nhân và xã hội. Trên phương diện cá nhân, thất nghiệp dẫn đến sự tuyệt vọng và căng thẳng cho người không có việc làm. Sau khi tốt nghiệp, nhiều người phải đi kiếm tiền để nuôi sống bản thân. Tuy nhiên, thất nghiệp đồng nghĩa với việc họ không thể kiếm được chút tiền nào, việc đó khiến họ tuyệt vọng. Một hệ quả đáng lo ngại khác nữa là những người thất nghiệp có thể quên kiến thức và kỹ năng họ đã học ở trường. Rõ ràng là lý thuyết mà không có thực hành sẽ bị quên lãng ngày qua ngày. Hơn nữa, thất nghiệp cũng có tác động tiêu cực đến xã hội. Khi mọi người thất nghiệp, họ có thể tham gia vào việc phạm tội như là cách để kiếm tiền. Ví dụ như một số người có thể lấy trộm đồ hoặc trộm đồ trong cửa hàng.*

Steps could be taken in order to solve the unemployment issue. **One obvious solution is that** individuals should be self-motivated to learn suitable knowledge and skills to meet employers’ requirements or they could pursue higher education.  **Secondly**, a solution is for the government to create more jobs in every sector, for instance, attracting foreign investors or encouraging self-employment by promoting state loans. **Finally**, the government could provide more vocational courses or retraining for the labour resources.

*Các biện pháp cần được thực hiện để giải quyến vấn đề thất nghiệp. Một giải pháp rõ ràng là cá nhân nên tự thúc đẩy bản thân học những kiến thức và kỹ năng phù hợp với yêu cầu của nhà tuyển dụng hoặc họ có thể đi học cao học. Thứ hai, một giải pháp nữa là chính phủ cần tạo công ăn việc làm ở mọi lĩnh vực, ví dụ như thu hút đầu tư nước ngoài hoặc khuyến khích mở công ty bằng cách nhà nước thúc đẩy cho vay tiền. Cuối cùng, chính phủ có thể cung cấp các khóa học nghề hoặc đào tạo lại nguồn nhân lực.*

In conclusion, I believe that only when both individuals and governments take actions, can the problem of unemployment be improved.

*Tóm lại, tôi tin rằng chỉ khi cả cá nhân và chính phủ hành động thì vấn đề thất nghiệp mới được cải thiện.*

**Đề viết số 9**

Read the following extract about different sources of learning

*Some people think that teachers are essential to the learning process. Others argue that students at schools and universities learn far more from other sources (such as the Internet and television) than from lessons with teachers.*

*What are your views on this?*

Write an essay to an educated reader. You should write at least 250 words. Your response will be evaluated in terms of Task Fulfilment, Organization, Vocabulary, and Grammar.

**Dàn ý Bài Viết mẫuviết bài**

**Bài viết mẫu**

Nowadays thanks to the development of technology, students can learn from various sources such as the Internet and TV. While I accept that they bring numerous benefits, I also believe that teachers’ lessons are of great importance to students’ learning process.

*Ngày nay nhờ vào sự phát triển của công nghệ, sinh viên có thể học từ nhiều nguồn khác nhau như Internet và Tivi. Trong khi tôi cho rằng chúng mang lại nhiều lợi ích, tôi cũng tin rằng, các bài học với giáo viên rất quan trọng trong quá trình học của sinh viên.*

**On the one hand,** students benefit a lot from learning online or on TV. **Firstly**, they can get access to a huge source of information on almost every aspect in lives at a very cheap cost. **For example**, they can do research on the Internet to write an essay or complete their assignments at school. **Secondly**, students are able to study at their own pace. It is true that online learning is flexible in terms of time and place. **In other words**, it allows students to study anytime and anywhere they wish. **As a result**, they can control their studying hours flexibly.

*Một mặt thì, sinh viên thu được nhiều lợi ích từ việc học trên mạng hoặc trên tivi. Đầu tiên, họ có thể truy cập vào một nguồn thông tin lớn về hầu hết mọi lĩnh vực trong cuộc sống với chi phí rẻ. Ví dụ như, họ có thể tìm kiếm thông tin trên Internet để viết bài luận hay hoàn thành bài tập ở trường. Thứ hai, sinh viên có thể học theo nhịp độ của họ. Đúng vậy, học trực tuyến linh hoạt về thời gian và địa điểm. Nói cách khác thì nó cho phép sinh viên học mọi lúc mọi nơi. Do đó, họ có thể kiểm soát được thời gian học tập của mình một cách linh hoạt.*

**On the other hand**, teachers play a crucial role in students’ learning process. It is obvious that teachers help students to solve their problems by explaining in more details, giving extra exercises or even suggesting a private tutor. **Moreover**, educationists are also capable of stimulating learners’ curiosity by giving questions and instructing them to answer or organizing different activities that motivate students. **Last but not least**, teachers are well-trained and know which materials are suitable to their students’ levels. Consequently, they can choose accurate information which suits learners’ needs.

*Mặt khác thì, giáo viên đóng vai trò quan trọng trong quá trìn học của sinh viên. Rõ rang là giáo viên giúp sinh viên giải quyết các vấn đề của họ bằng cách giải thích chi tiết hơn, giao thêm bài tập hoặc gợi ý gia sư riêng. Hơn nữa, các nhà giáo dục có khả năng kích thích trí tò mò bằng cách đặt câu hỏi hoặc hướng dẫn họ cách trả lời hoặc tổ chức nhiều hoạt động khác nhau để tạo động lực cho sinh viên. Cuối cùng thì giáo viên được đào tạo bài bản và biết được tài liệu nào phù hợp với trình độ của sinh viên. Do đó, họ có thể chọn thông tin chính xác phù hợp với trình độ của người học.*

**Taking everything into consideration**, students should make the best use of both sources of learning. They can attend class to be instructed by teachers. At the same time, they ought to use the Internet or TV as a reference or do schoolwork.

*Tóm lại, sinh viên nên tận dụng tối đa cả hai nguồn học. Họ có thể tham gia lớp học để được giáo viên hướng dẫn. Đồng thời, có nên sử dụng Internet hoặc Tivi như nguồn tài liệu tham khảo hoặc làm bài tập ở trường.*

**Đề viết số 10**

Read the following extract about video games

*Some people argue that video games are ruining our kids’ lives. Others believe that they are providing good opportunities for children to grow and advance. To what extent do you agree or disagree with these opinions?*

Write an essay to give your own opinion, including reasons and any relevant examples to support your answer.

You should write at least 250 words. Your response will be evaluated in terms of Task Fulfilment, Organization, Vocabulary, and Grammar.

**Dàn ý Bài Viết mẫuviết bài**

**Bài viết mẫu**

Nowadays more and more people are interested in playing games, especially children. While I accept that video games are beneficial to kids’ growth and advancement, I also believe that they badly affect their lives.

*Ngày nay ngày càng có nhiều người thích chơi trò chơi điện tử, đặc biệt là trẻ con. Trong khi tôi cho rằng trò chơi điện tử rất hữu ích với sự phát triển của trẻ nhỏ, tôi cũng tin rằng chúng có ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của chúng.*

**On the one hand**, computer games bring plenty of educational benefits, which give children chances to develop different skills. **In the first place**, games encourage children’s imagination, creativity, concentration and problem solving skills. **For example**, engaging in a motor racing game, kids have to highly concentrate on it to avoid any obstacles on the road. **Another advantage of computer games is that** they prepare children for real world tasks. Because games simulate activities in real life, children are able to improve skills needed to complete tasks outside the gaming context. Making cake game, for instance, enables kids to learn how to make a cake in reality.

*Một mặt thì, trò chơi điện tử mang lại nhiều lợi ích về giáo dục, cho trẻ em nhiều cơ hội phát triển các kỹ năng khác nhau. Đầu tiên, trò chơi điện tử khuyến khích trí tưởng tượng, sự sáng tạo, sự tập trung và kỹ năng giải quyết vấn đề. Ví dụ, tham gia vào một trò chơi đua xe, trẻ em sẽ phải tập trung cao độ vào trò chơi để tránh những vật cản trên đường. Một lợi ích khác của trò chơi điện tử là chúng giúp chuẩn bị cho những công việc ở thế giới thực. Vì trò chơi giống các hoạt động thực tế, trẻ em có thể cải thiện các kỹ năng cần có để hoàn thành các nhiệm vụ bên ngoài bối cảnh trò chơi. Ví dụ, làm bánh giúp trẻ em học cách làm bánh trong thực tế.*

**On the other hand**, I believe that gaming has a negative impact on children’s lives. **Firstly**, children are easily addicted to games because users are motivated to achieve higher scores or new targets. As a result, they spend too much time sitting in front of computer screen, which is harmful to their eyes. **Moreover**, a sedentary lifestyle might also lead to obesity. **Another detrimental effect is that** children might not have enough time to take part in outdoor activities or complete their schoolwork, which is important to their lives.

*Mặt khác thì tôi tin rằng chơi điện tử có tác động tiêu cực đến cuộc sống của trẻ em. Đầu tiên, trẻ em dễ dàng nghiện các trò chơi bởi vì người chơi được kích thích dành điểm số cao hơn hoặc đạt mục tiêu mới. Kết quả là chúng dành quá nhiều thời gian ngồi trước màn hình máy tính, việc này có hại cho mắt của chúng. Hơn nữa, một lối sống ít hoạt động có thể dẫn đến bệnh béo phì. Một ảnh hưởng tiêu cực khác nữa là trẻ em có thể không có đủ thời gian để tham gia các hoạt động ngoài trời khác hoặc hoàn thành bài tập ở trường, việc này rất quan trọng với cuộc sống của chúng.*

**All things considered**, it seems to me that the potential dangers of video games outweigh the benefits. As a consequence, parents should limit their children’s time of gaming.

*Xem xét mọi thứ thì tôi cho rằng những nguy hiểm tiềm ẩn của trò chơi điện tử nhiều hơn lợi ích của chúng. Do vậy, bố mẹ nên hạn chế thời gian cho trẻ chơi trò chơi điện tử.*

**Đề viết số 11**

Read the following extract about online learning.

*Countless reports, surveys, and studies have shown that online learning isn't showing any signs of slowing down. In fact, an increasing number of individuals, corporations, and institutions are turning to eLearning as they recognize its effectiveness and its convenience.*

Write an essay to discuss the benefits and drawbacks of online learning.

You should write at least 250 words. Your response will be evaluated in terms of Task Fulfilment, Organization, Vocabulary, and Grammar.

**Dàn ý Bài Viết mẫuviết bài**

**Bài viết mẫu**

It is undeniable that e-learning has become more popular than ever before with a huge number of online courses offered. Many people choose to study online instead of going to classes because of its obvious effectiveness. However, several problems also arise during the process of online learning. This essay will discuss both benefits and drawbacks of learning on the Internet.

*Không thể phủ nhận rằng học trực tuyến đã trở nên phổ biến hơn trước với nhiều khóa học trực tuyến. Nhiều người chọn học trực tuyến thay vì đi học trực tiếp vì hiệu quả rõ ràng của nó. Tuy nhiên, nhiều vấn đề đã nảy sinh trong khi học trực tuyến. Bài luận này sẽ thảo luận cả ưu điểm và nhược điểm của học trên mạng.*

On the one hand, e-learning brings various merits. **Firstly**, it is apparent that learning on the Internet is so much convenient. Students can learn anywhere and anytime instead of taking long hours to go to traditional classes. As a result, they might avoid traffic jams. Besides, as students are able to study at their own pace, they can manage to arrange their busy timetables to study online. **Another advantage is that** learning on the Internet offers courses to a large number of people at a cheaper cost. While the number of students in traditional classes is limited, online courses offer attendance to anyone who is connected to the Internet.

*Một mặt thì học trực tuyến mang lại nhiều lợi ích. Trước hết, rõ ràng là học trên mạng cực kỳ tiện lợi. Sinh viên có thể học mọi lúc mọi nơi thay vì mất nhiều giờ đi học trực tiếp. Do vậy, họ có thể tránh được tắc đường. Bên cạnh đó, vì sinh viên có thể tự học theo nhịp độ của họ, họ có thể xoay sở sắp xếp thời gian biểu bận rộn của mình để học trực tuyến. Một lợi ích khác nữa là học trên mạng cung cấp khóa học cho nhiều người với chi phí rẻ. Trong khi số lượng sinh viên trong lớp học truyền thống có giới hạn, các khóa học trực tuyến cho phép bất kỳ ai có kết nối Internet tham gia.*

On the other hand, learning on the Internet can be negative in several ways. **The first disadvantage is** that not everyone can get access to online learning courses because some people do not have Internet connection or even if they have, the connection is so weak that it is difficult for them to access virtual courses. **Furthermore**, students lack interaction between teachers and students and among peers, which has negative effects on students’ learning outcomes.

*Mặt khác, học trên mạng có thể có nhiều bất lợi. Đầu tiên, không phải ai cũng có thể truy cập được các khóa học trực tuyến vì một số người không có kết nối Internet và thậm chí nếu có thì kết nối của họ yếu quá đến mức mà rất khó để truy cập các khóa học ảo. Hơn nữa, sinh viên thiếu tương tác giữa sinh viên và giáo viên, giữa các bạn học, dẫn đến ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả học tập của người học.*

In conclusion, it is obvious that there are both benefits and drawbacks of learning online. However, the pros outweigh the cons.

*Tóm lại, rõ ràng là có cả lợi ích và bất lợi khi học trực tuyến. Tuy nhiên, ưu điểm nhiều hơn nhược điểm.*

**Đề viết số 12**

*Nowadays a huge number of people use the Internet to collect information. While there are many advantages of finding information on the Internet, people also find it hard to find reliable information online.*

Write an essay to discuss the advantages and disadvantages of collecting information on the Internet. You should write at least 250 words. Your response will be evaluated in terms of Task Fulfillment, Organization, Vocabulary, and Grammar.

**Dàn ý Bài Viết mẫuviết bài**

**Bài viết mẫu**

Nowadays the Internet has become a great source for people to find information. While some people believe it is a useful tool to collect information, they also have difficulties accessing reliable data. This essay will describe both benefits and drawbacks of searching information on the Internet.

*Ngày nay mạng Internet đã trở thành một nguồn tìm kiếm thông tin cho mọi người. Trong khi một số người tin rằng nó là một công cụ hữu ích để thu thập thông tin, họ cũng gặp phải nhiều khó khăn khi truy cập thông tin đáng tin cậy. Bài luận này sẽ miêu tả cả ưu điểm và nhược điểm của việc tìm kiếm thông tin trên mạng Internet.*

On the one hand, there are several merits of obtaining information on the Internet. **Firstly**, people have an instant access to information. Instead of going to library, nowadays people can stay at home and find information quickly, even within seconds from the comfort of their homes. **Secondly**, the source of information online is abundant. It is possible for people to get information on almost any subject in life such as education, entertainment. **Finally**, data found online are at a very low cost or even free of charge. It is true that many websites provide useful information for free or online courses are much more affordable than traditional ones.

*Một mặt thì có một vài lợi ích của việc tìm kiếm thông tin trên Internet. Đầu tiên, mọi người có thể truy cập thông tin ngay lập tức. Thay vì đi đến thư viện, ngày nay mọi người có thể ở nhà và tìm kiếm thông tin nhanh chóng, thậm chí trong vòng vài giây với sự thoải mái khi ở nhà. Thứ hai, nguồn thông tin trên mạng rất phong phú. Mọi người có thể tìm kiếm thông tin về hầu hết mọi lĩnh vực trong cuộc sống như giáo dục, giải trí. Cuối cùng, thông tin tìm thấy trên mạng với giá rẻ hoặc thậm chí miễn phí. Đúng vậy, nhiều trang web cung cấp thông tin hữu ích miễn phí hoặc các khóa học trực tuyến có chi phí rẻ hơn nhiều khóa học truyền thống.*

On the other hand, collecting information on the Internet has several drawbacks. **The first disadvantage** is that not all information is accurate because anyone can post information online without being verified. For example, people can freely edit information on Wiki website. **Furthermore**, the Internet is a popular source of spreading viruses, which can harm your computers. For instance, identity theft is a common problem caused by this. People might lose personal details and a lot more important data. **Last but not least**, people might accidentally access some bad websites with abusive content like violent or sexual images, which makes them feel annoyed.

*Mặt khác thì thu thập thông tin trên mạng có nhiều nhược điểm. Thứ nhất, không phải mọi thông tin trên mạng đều đúng vì ai cũng có thể đăng thông tin lên mạng mà không được kiểm chứng. Ví dụ như mọi người có thể tùy ý chỉnh sửa thông tin trên trang Wiki. Hơn nữa, Internet là một nguồn phát tán vi rút phổ biến, gây hại máy tính của bạn. Ví dụ, việc lấy trộm thông tin nhận dạng cá nhận là một vấn đề phổ biến. Mọi người có thể mất thông tin cá nhân và nhiều thông tin quan trọng hơn nữa. Cuối cùng, mọi người có thể tình cờ truy cập các trang mạng xấu với nội dung phản cảm như các hình ảnh bạo lực hay khiêu dâm sẽ khiến cho họ cảm thấy khó chịu.*

In conclusion, it is undeniable that the Internet is a great source of information because of its instant access, rich information and low cost. However, while searching information online, people might also have the risks of losing personal details or find it hard to find reliable information.

*Tóm lại, không thể phủ nhận rằng Internet là một nguồn thông tin tuyệt vời vì khả năng truy cập thông tin ngay tức khắc, nhiều thông tin và giá rẻ. Tuy nhiên, khi tìm thông tin trên mạng, mọi người cũng có nguy cơ mất thông tin cá nhân hoặc thấy khó tìm thông tin đáng tin cậy.*

**Đề viết số 13**

Read the following extract about online shopping.

*Nowadays the Internet has become increasingly popular. Many people use it to do business online. As a result, shopping online has grown rapidly recently.*

Write an essay to discuss the advantages and disadvantages of online shopping.

You should write at least 250 words. Your response will be evaluated in terms of Task Fulfillment, Organization, Vocabulary, and Grammar.

**Dàn ý Bài Viết mẫuviết bài**

**Bài viết mẫu**

Nowadays the Internet has become and more popular, which leads to the growth of shopping online. This essay will describe both benefits and drawbacks of buying things on the Internet.

*Ngày nay Internet đã trở nên ngày càng phổ biến, dẫn tới sự phát triển của mua sắm trực tuyến. Bài luận này sẽ miêu tả cả ưu điểm và nhược điểm của mua đồ trên Internet.*

On the one hand, there are some merits of buying items online. **Firstly**, it is quicker and cheaper to shop on the Internet. For example, instead of going to traditional stores, people can just stay at home and order the products online. Therefore, it enables them to save time and cost of travelling. **Another advantage of purchasing on the Internet is** that it allows people to have a wider range of products at a competitive price. As almost everything is sold online nowadays, it is possible for people to do research of the desired product from various providers. Thus, they are able to compare different brands and shops in terms of price, quality, guarantee and so on.

*Một mặt thì có một số lợi ích của việc mua đồ trên mạng. Đầu tiên, mua đồ trên mạng nhanh hơn và rẻ hơn. Ví dụ, thay vì đi tới các cửa hàng truyền thống, mọi người chỉ việc ở nhà và gọi đồ trên mạng. Do vậy, nó cho phép con người tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại. Một lợi ích khác của mua đồ trên mạng là nó cho phép con người có nhiều sự lựa chọn về sản phẩm với giá cả cạnh tranh hơn. Vì ngày nay hầu hết mọi thứ đều bán trên mạng, mọi người có thể tìm kiếm thông tin về sản phẩm mong muốn từ nhiều nhà cung cấp. Do vậy, họ có thể so sánh nhiều nhãn hàng và cửa hàng về mặt giá cả, chất lượng, bảo hành.*

On the other hand, making a purchase on the Internet can be negative in several ways. **The first drawback is that** customers cannot try the products before buying them. As a result, they might not be satisfied with them when the products get delivered home. For example, it is impossible for people to try on clothes to see if they fit or not. **Furthermore**, products sold online are often less reliable. To be more specific, customers might see unreal pictures of the products online and the things they buy might have poorer quality than expected.

*Mặt khác, mua đồ trên mạng có thể có một vài nhược điểm. Đầu tiên, khách hàng không được thử sản phẩm trước khi mua. Do đó, họ có thể không hài lòng với sản phẩm khi chúng được giao tới nhà. Ví dụ, mọi người không thể thử quần áo để xem liệu chúng có vừa hay không. Hơn nữa, sản phẩm bán trên mạng thường không đáng tin cậy bằng mua trực tiếp. Cụ thể, khách hàng có thể thấy những hình ảnh không thật về sản phẩm trên mạng và thứ họ mua có chất lượng tệ hơn họ mong đợi.*

**In conclusion**, it can be seen that shopping on the Internet has both merits and downsides. However, I believe that the advantages still outweigh the disadvantages.

*Tóm lại, có thể thấy rằng, mua đồ trên mạng có cả lợi ích và bất lợi. Tuy nhiên, tôi tin rằng ưu điểm vẫn nhiều hơn nhược điểm*